Biện luận bài tập tuần 2. INT3305 1

Ngô Quang Dương – 17020191

Ngày 20 tháng 9 năm 2020

Bài tập 1a.

• Xác suất để phép thử Bernoulli thành công là p. Do đó, xác suất để sau n lần thực hiện phép thử mới có một lần thành công là:

$$\Pr(n) = p(1-p)^{n-1}$$

• Tổng của N xác suất đầu tiên là:

$$\sum_{n=1}^{N} p(1-p)^{n-1} = p \sum_{n=1}^{N} (1-p)^{n-1}$$
$$= p \cdot \frac{1 - (1-p)^{N}}{1 - (1-p)}$$
$$= 1 - (1-p)^{N}$$

Đẳng thức trên cho thấy khi $N \to +\infty$ thì $\sum_{n=1}^N p(1-p)^{n-1} \to 1$.

Do đó hàm sumProb (N, p) có thể được sử dụng để kiểm chứng tổng xác suất của phân bố geometric bằng 1.

Đặt H(N) = approxEntropy(N, p)
 Các H(N) tạo thành một dãy số.

Entropy
$$= \sum_{n=1}^{\infty} p(1-p)^{n-1} \log \frac{1}{p(1-p)^{n-1}}$$

$$= p \sum_{n=1}^{\infty} (1-p)^{n-1} \left(\log \frac{1}{p} + (n-1) \log \frac{1}{1-p} \right)$$

$$= p \log \frac{1}{p} \sum_{n=1}^{\infty} (1-p)^{n-1} + p \log \frac{1}{1-p} \sum_{n=1}^{\infty} (n-1)(1-p)^{n-1}$$

$$= p \log \frac{1}{p} \cdot \frac{1}{p} + p \log \frac{1}{1-p} \cdot \frac{1-p}{(1-(1-p))^2}$$

$$= \log \frac{1}{p} + \frac{1-p}{p} \log \frac{1}{1-p}$$

Dãy H(N) là dãy tăng, có giới hạn như trên, do đó H(N) có thể xấp xỉ entropy của nguồn tin geometric, tức là hàm approxentropy (N, p) xấp xỉ entropy.

Bài tập 1b.

• Xác suất để sau N lần thực hiện phép thử Bernoulli, có đúng n lần thành công là:

$$\Pr(n) = \binom{N}{n} p^n (1-p)^{N-n}$$

• Tổng của N xác suất của nguồn tin nhị thức là:

$$\sum_{n=0}^{N} {N \choose n} p^n (1-p)^{N-n} = (p+1-p)^N = 1$$

Do đó hàm sumProb (N, p) có thể dùng để kiểm tra tổng xác suất của phân bố nhị thức bằng 1 (máy tính chỉ tính được xấp xỉ).

• Khác với phân bố geometric, phân bố nhị thức chỉ mang lại hữu hạn symbol, do đó hàm approxEntropy (N, p) xấp xỉ entropy.

Bài tập 1c.

ullet Xác suất để sau n lần thực hiện phép thử Bernoulli mới có được r lần thành công là:

$$\Pr(n) = \binom{n-1}{r-1} p^r (1-p)^{n-r} = \binom{n-1}{n-r} p^r (1-p)^{n-r}$$

• Sử dụng khai triển Taylor

$$(1+x)^{\alpha} = \sum_{n=0}^{\infty} {\alpha \choose n} x^n$$

trong đó α là một số thực và:

$$\binom{\alpha}{n} = \frac{\alpha(\alpha - 1)\cdots(\alpha - n + 1)}{n!}$$

Dựa vào hai công thức trên, ta kiểm tra tổng xác suất:

$$\begin{split} \sum_{n=r}^{\infty} \binom{n-1}{r-1} p^r (1-p)^{n-r} &= \sum_{k=0}^{\infty} \binom{k+r-1}{k} p^r (1-p)^k \quad (\text{dăt } k = n-r) \\ &= p^r \sum_{k=0}^{\infty} \frac{(k+r-1)!}{(r-1)!k!} (1-p)^k \\ &= p^r \sum_{k=0}^{\infty} \frac{r(r+1) \cdots (r+k-1)}{k!} (1-p)^k \\ &= p^r \sum_{k=0}^{\infty} (-1)^k \frac{(-r)(-r-1) \cdots (-r-k+1)}{k!} (1-p)^k \\ &= p^r \sum_{k=0}^{\infty} \binom{-r}{k} (p-1)^k \\ &= p^r (1+p-1)^{-r} = 1 \end{split}$$

Quay trở lại với hàm sumProb(N, p, r).

Ta xét dãy $a_N = \text{sumProb}(N, p, r)$. Đây là một dãy dương, tăng và có giới hạn bằng 1 (theo chứng minh trên). Do đó khi $N \to +\infty$ thì $a_N \to 1$. Vì vậy hàm sumProb(N, p, r) có thể được sử dụng để kiểm tra tổng xác suất của phân bố nhị thức âm bằng 1.

•